

Số: 24/2019/QĐST-DS

H, ngày 04 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 62/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)**

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh H.

Địa chỉ: Số 74 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị PH2 M - chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng cá nhân.

Bị đơn*: Ông **Nguyễn Công H1, sinh năm 1968 và bà **Trần Lan H2**, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: Tổ 24, khu 2, phường Đ, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 28/6/2016 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có ký kết Hợp đồng tín dụng số 01/2016/7346839/HĐTD với ông Nguyễn Công H1 và bà

Trần Lan H2 vay số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng) với thời hạn vay 120 tháng. Ngân hàng đã thực hiện giải ngân toàn bộ số tiền vay cho ông H1, bà H2 .

Tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng 32,7m2 đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ Số nhà 18, phố Long Tiên, phường Đ, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 2001120547, số vào sổ cấp GCN 815 do UBND tỉnh Quảng Ninh cấp cho ông Đào Văn Hà – bà Ngô Thị H2 ngày 08/11/2000 và đã được chuyển nhượng cho ông/bà Nguyễn Công H1 – Trần Lan H2 ngày 27/9/2001 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2016/7346839/HĐBĐ ngày 28/6/2016.

Tính đến hết ngày 27/8/2019, ông H1, bà H2 còn nợ lại Hợp đồng tín dụng số 01/2016/7346839/HĐTD tổng số tiền là: **2.323.642.900đ** (Hai tỷ ba trăm hai mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm đồng). Trong đó:

Nợ gốc là **1.956.000.000đ** (Một tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu đồng);

Nợ lãi trong hạn là **367.642.900đ** (Ba trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm đồng) và lãi quá hạn chưa trả : 0 đồng (Không đồng)

- Các đương sự thỏa thuận như sau:

Trước ngày 30/11/2019 ông Nguyễn Công H1 và bà Trần Lan H2 sẽ tất toán toàn bộ khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/7346839/HĐTD ngày 28/6/2016 ký giữa Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam và ông Nguyễn Công H1 – bà Trần Lan H2 với tổng số tiền là: **2.323.642.900đ** (Hai tỷ ba trăm hai mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm đồng). Ông Nguyễn Công H1 và bà Trần Lan H2 tiếp tục thanh toán lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 28/8/2019 trên số tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận các đương sự có hiệu lực nếu ông Nguyễn Công H1, bà Trần Lan H2 không trả được toàn bộ số nợ theo thỏa thuận hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền gửi đơn yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam thì buộc ông H1, bà H2 phải tiếp tục trả số tiền còn thiếu cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam .

- Về án phí: Ông Nguyễn Công H1 và bà Trần Lan H2 tự nguyện chịu **39.236.429đ** (Ba chín triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam(BIDV) số tiền **55.440.828đ** (Năm mươi năm triệu bốn trăm bốn

mười nghìn tám trăm hai mươi tám đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000812 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Yến